

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

DUNG DỊCH UỐNG

A.TAscorbic® Syrup

**ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG**

**NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI
Ý KIẾN BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ
KHÔNG DÙNG THUỐC QUÁ HẠN
SỬ DỤNG GHI TRÊN NHÃN**

THÀNH PHẦN: Cho 5 ml dung dịch uống

Hoạt chất:

Vitamin C (Ascorbic acid) 100 mg

Tá dược: Vừa đủ.

(Acid citric, Natri citrat, Sucralose, Sorbitol 70%,
Natri benzoat, Hương cam, Màu Tartrazin, PEG
6000, Sucrose, Natri metabisulfit, Nước tinh
khiết).

DẠNG BẢO CHẾ: Dung dịch uống.

Mô tả sản phẩm: Dung dịch uống có màu
vàng cam, hương cam.

CHỈ ĐỊNH:

Bổ sung vitamin C.

Phòng và điều trị bệnh scorbut.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Đối với quy cách ống uống hoặc gói 5 ml:

Trẻ em:

- Bổ sung vitamin C vào chế độ ăn: Liều
thay đổi từ 35 - 100 mg/ngày có nghĩa là
uống $\frac{1}{2}$ - 1 ống hoặc gói/ngày.

- Phòng và điều trị bệnh scorbut: 100 - 300
mg/ngày có nghĩa là uống 1 - 3 ống hoặc
gói/ngày, chia làm nhiều lần.

Người lớn:

- Bổ sung vitamin C vào chế độ ăn: Thay đổi từ
50 - 200 mg/ngày có nghĩa là uống $\frac{1}{2}$ - 2 ống
hoặc gói/ngày.

- Phòng và điều trị bệnh scorbut: 100 - 250
mg/lần có nghĩa là uống 1 - 2,5 ống hoặc
gói/lần x 1 - 2 lần/ngày.

Đối với quy cách ống uống 10 ml:

Trẻ em:

- Bổ sung vitamin C vào chế độ ăn: Liều
thay đổi từ 35 - 100 mg/ngày có nghĩa là
uống $\frac{1}{4}$ - $\frac{1}{2}$ ống/ngày.

- Phòng và điều trị bệnh scorbut: 100 - 300
mg/ngày có nghĩa là uống $\frac{1}{2}$ - 1,5 ống/ngày,
chia làm nhiều lần.

Người lớn:

- Bổ sung vitamin C vào chế độ ăn: Thay
đổi từ 50 - 200 mg/ngày có nghĩa là uống
 $\frac{1}{4}$ - 1 ống/ngày.

- Phòng và điều trị bệnh scorbut: 100 - 250
mg/lần có nghĩa là uống $\frac{1}{2}$ - 1,25 ống/lần x
1 - 2 lần/ngày.

Đối với quy cách chai:

Trẻ em:

- Bổ sung vitamin C vào chế độ ăn: Liều thay
đổi từ 35 - 100 mg/ngày có nghĩa là uống
2,5 - 5 ml/ngày (đong bằng cốc đong kèm theo).

- Phòng và điều trị bệnh scorbut: 100 - 300
mg/ngày có nghĩa là uống 5 - 15 ml/ngày
(đong bằng cốc đong kèm theo), chia làm
nhiều lần.

Người lớn:

- Bổ sung vitamin C vào chế độ ăn: Thay
đổi từ 50 - 200 mg/ngày có nghĩa là uống
2,5 - 10 ml/ngày (đong bằng cốc đong kèm theo).

- Phòng và điều trị bệnh scorbut: 100 - 250
mg/lần có nghĩa là mỗi lần uống 5 - 12,5 ml/lần
(đong bằng cốc đong kèm theo) x 1 - 2 lần/ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Chống chỉ định dùng vitamin C liều cao cho
người bị thiếu G6PD (nguy cơ thiếu máu tan
huyết), người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat
niệu và loạn chuyển hoá oxalat (tăng nguy cơ
sỏi thận), bị bệnh thalassemia (tăng nguy cơ
hấp thu sắt).

**CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG
THUỐC:**

Dùng liều cao vitamin C có thể gây tăng
oxalat niệu, huyết khối tĩnh mạch sâu; dùng
liều cao vitamin C khi mang thai có thể dẫn
tới bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh.

Vitamin C có thể gây acid hoá nước tiểu, đôi
khi dẫn tới kết tủa urat hoặc cystin, hoặc sỏi
oxalat, hoặc thuốc trong đường tiết niệu.

Cảnh báo tá dược:

Thành phần của thuốc có chứa sorbitol,
sucrose nếu bệnh nhân không dung nạp với
một số loại đường, hãy báo với bác sĩ của
bạn trước khi sử dụng thuốc.

Thành phần của thuốc có chứa tá dược màu
vàng tartrazin, có thể gây phản ứng dị ứng.

Thành phần của thuốc có chứa tá dược natri
metabisulfit, hiếm khi gây phản ứng quá mẫn
nặng với cơ thể.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Phụ nữ có thai:

Vitamin C đi qua nhau thai. Chưa có các nghiên cứu cả trên động vật và trên người mang thai, nếu dùng vitamin C theo nhu cầu bình thường hàng ngày thì chưa thấy xảy ra vấn đề gì trên người. Tuy nhiên, uống những lượng lớn vitamin C trong khi mang thai có thể làm tăng nhu cầu về vitamin C và dẫn đến bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh.

Phụ nữ cho con bú:

Vitamin C phân bố trong sữa mẹ. Người cho con bú dùng vitamin C theo nhu cầu bình thường, chưa thấy có vấn đề gì xảy ra đối với trẻ sơ sinh.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không gây buồn ngủ nên sử dụng được cho người lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:

Tương tác thuốc:

Dùng đồng thời theo tỷ lệ trên 200 mg vitamin C với 30 mg sắt nguyên tố làm tăng hấp thu sắt qua đường dạ dày - ruột; tuy nhiên, đa số người bệnh đều có khả năng hấp thu sắt uống vào một cách đầy đủ mà không phải dùng đồng thời vitamin C.

Dùng đồng thời vitamin C với aspirin làm tăng bài tiết vitamin C và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu.

Dùng đồng thời vitamin C và fluphenazine dẫn đến giảm nồng độ fluphenazine huyết tương. Sự acid hóa nước tiểu sau khi dùng vitamin C có thể làm thay đổi sự bài tiết của các thuốc khác.

Vitamin C liều cao có thể phá hủy vitamin B₁₂; cần khuyên người bệnh tránh uống vitamin C liều cao trong vòng một giờ trước hoặc sau khi uống vitamin B₁₂.

Vì vitamin C là một chất khử mạnh, nên ảnh hưởng đến nhiều xét nghiệm dựa trên phản ứng oxy hóa - khử. Sự có mặt vitamin C trong nước tiểu làm tăng giả tạo lượng glucose nếu định lượng bằng thuốc thử đồng (II) sulfate và giảm giả tạo lượng glucose nếu định lượng bằng phương pháp glucose oxydase. Với các xét nghiệm khác, cần phải tham khảo tài liệu chuyên biệt về ảnh hưởng của vitamin C.

Tương kỵ: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Rối loạn tiêu hoá có thể xảy ra khi dùng liều cao vitamin C (từ 1 g hàng ngày trở lên).

Tăng oxalat niệu, buồn nôn, nôn, co cứng cơ bụng, mệt mỏi, mất ngủ hoặc buồn ngủ, thiếu máu tan máu có thể xảy ra khi dùng vitamin C.

THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ NHỮNG PHẢN ỨNG CÓ HẠI GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Quá liều: Có thể gây toan chuyển hóa hoặc thiếu máu tan máu ở những người thiếu G6PD. Dùng liều cao có thể gây suy thận.

Cách xử trí: Rửa dạ dày nếu bệnh nhân đến sớm và điều trị hỗ trợ.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 20 gói x 5 ml

Hộp 30 gói x 5 ml

Hộp 50 gói x 5 ml

Hộp 20 ống nhựa uống x 5 ml

Hộp 30 ống nhựa uống x 5 ml

Hộp 50 ống nhựa uống x 5 ml

Hộp 20 ống nhựa uống x 10 ml

Hộp 30 ống nhựa uống x 10 ml

Hộp 50 ống nhựa uống x 10 ml

Hộp 1 chai x 30 ml, kèm 1 cốc đong

Hộp 1 chai x 60 ml, kèm 1 cốc đong

Hộp 1 chai x 100 ml, kèm 1 cốc đong

BẢO QUẢN:

- Vitamin C sẫm màu dần khi tiếp xúc với ánh sáng và trong quá trình bảo quản. Dung dịch vitamin C bị oxy hoá nhanh trong không khí và môi trường kiềm.

- Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

TIÊU CHUẨN: TCCS



AN THIEN PHARMA

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

314 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Sản xuất tại nhà máy:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN THIÊN

Lô C16, Đường Số 9, KCN Hiệp Phước,

Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh

ALN012600-LI05